

Bản án số: 02 /2022/HS-ST
Ngày: 11/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 16/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021 đối với bị cáo:

Nh, sinh ngày 27/11/2000; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 448/ATH, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đ và bà Ng; Vợ: Th, có 01 con sinh năm 2021; Bị cáo có 03 anh chị, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/8/2021, bị Đoàn Biên phòng Hàm Luông xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 20/8/2021, đến ngày 23/8/2021 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Ph, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. B, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nh là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 20/8/2021, Nh điều khiển xe mô tô biển số 71C2-112.81 chở vợ là chị Th từ nhà ở xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri tại khu phố 6, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri để khám bệnh. Sau khi chị Th vào khám, Nh ra ngoài cổng bệnh viện ngồi đợi rồi dùng điện thoại nhắn tin qua zalo tên “Linh Phạm” liên hệ mua 2.000.000 đồng ma túy về sử dụng. Một lúc sau, một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đi đến đưa cho Nh 01 gói giấy vệ sinh bên trong đựng ma túy rồi Nh cất giấu gói ma túy vào trong túi áo khoác của Ngân đang để trên xe mô tô. Thấy gói ma túy vừa mua không đủ sử dụng trong thời gian đi biển, Nh liên hệ mua của người đàn ông lúc này thêm 1.000.000 đồng ma túy đựng trong gói thuốc lá và giấu ma túy vào trong túi nilon treo trên бага xe. Sau khi chị Ngân khám bệnh xong, Nh điều khiển xe mô tô chở Ngân về đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 trên Quốc lộ 57C thuộc ấp Vĩnh Đức Trung, xã Vĩnh An, huyện Ba Tri thì bị lực lượng Công an huyện Ba Tri dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 túi nylon màu trắng kích thước 04cm x 04cm được hàn kín ba mặt cạnh, mặt còn lại có rãnh bấm, viền màu xanh bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 (chưa xử lý).

- 01 túi nylon màu trắng kích thước 08cm x 05cm được hàn kín ba mặt cạnh, mặt còn lại có rãnh bấm viền màu đỏ, cách miệng túi 03cm có một đường hàn, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02 (chưa xử lý).

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET màu trắng bên trong có 18 điếu thuốc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03 (chưa xử lý).

- 01 mảnh giấy loại giấy vệ sinh màu trắng, hình vuông kích có thước mỗi cạnh 14cm và 02 sợi dây thun màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04 (chưa xử lý).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có mặt sau màu xanh có gắn sim số 0961636425, số IMEI 1:865194059261391, số IMEI 2: 86519405261383 (chưa xử lý).

- 01 xe mô tô biển số 71C2-112.81 của Nh mượn của anh Tr; Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Tr.

Tại Bản kết luận giám định số 126/2021/GĐMT ngày 23/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 và T02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng phong bì ký hiệu T01 là 2,4261 gam, khối lượng phong bì ký hiệu T02 là 4,9714 gam. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri mẫu vật ký hiệu T01 và T02 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng lần lượt là 2,3066 gam và 4,7844 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSBT ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong mẫu vật ký hiệu T01 và T02 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng lần lượt là 2,3066 gam và 4,7844 gam’ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET màu trắng bên trong có 18 điếu thuốc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 mảnh giấy loại giấy vệ sinh màu trắng, hình vuông kích có thước mỗi cạnh 14cm và 02 sợi dây thun màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04 là hàng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có mặt sau màu xanh có gắn sim số 0961636425, số IMEI 1:865194059261391, số IMEI 2: 86519405261383 là phương tiện bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Tr 01 xe mô tô biển số 71C2-112.81 do Tr không biết và không liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nh khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thực hiện như đã nêu trên. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với cha mẹ và vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người này. Xét việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nh phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên Nh đã có hành vi mua 02 lần chất ma túy với tổng khối lượng là 7,3975 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Ba Tri phát hiện bắt quả tang vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 20/8/2021 tại ấp Vĩnh Đức Trung, xã Vĩnh An, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại

điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không từ bỏ được chất ma túy để cải sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 2,3066 gam Methamphetamine và 4,7844 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET màu trắng bên trong có 18 điếu thuốc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 mảnh giấy loại giấy vệ sinh màu trắng, hình vuông kích thước mỗi cạnh 14cm và 02 sợi dây thun màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04 là vật chứng của vụ án cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có mặt sau màu xanh có gắn sim số 0961636425, số IMEI 1: 865194059261391, số IMEI 2:

86519405261383 là công cụ bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy và còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối 01 xe mô tô biển số 71C2-112.81 Nh mượn của Tr, Nh không có nói cho Thái biết việc mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho Tr là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nh phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nh 06 (Sáu) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 20/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho Tr 01 xe mô tô biển số 71C2-112.81.

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ký hiệu T01 chứa 2,3066 gam Methamphetamine và Mẫu vật ký hiệu T02 chứa 4,7844 gam Methamphetamine đựng trong phong bì số 126/2021; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET màu trắng bên trong có 18 điều thuốc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 mảnh giấy loại giấy vệ sinh màu trắng, hình vuông kích thước mỗi cạnh 14cm và 02 sợi dây thun màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có mặt sau màu xanh có gắn sim số 0961636425, số IMEI 1: 865194059261391, số IMEI 2: 86519405261383.

Theo phiếu nhập kho số: NKTV 48 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng